

# KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BÉ CHƠI AN TOÀN

Thời gian thực hiện: 4 tuần: Từ 27/10 đến 14/11/2025

## I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - DỰ KIẾN HOẠT ĐỘNG

| tt | tt | Mục tiêu năm                                                                         |       | Nội dung năm                                                                         | Hoạt động chủ đề                                                                                                                                                           | CHỦ ĐỀ: BÉ CHƠI AN TOÀN |        |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh ( Nếu có ) |
|----|----|--------------------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--------|------------------|-------------------------------------|
|    |    |                                                                                      |       |                                                                                      |                                                                                                                                                                            | Nhánh 1                 |        | Nhánh 2          |                                     |
|    |    |                                                                                      |       |                                                                                      |                                                                                                                                                                            | Những đồ chơi an toàn   |        | Sân chơi an toàn |                                     |
|    |    | Mục tiêu                                                                             | Nguồn | Nội dung                                                                             | Hoạt động chủ đề                                                                                                                                                           | Tuần 1                  | Tuần 2 | Tuần 3           |                                     |
|    |    | <b>I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT</b>                                      |       |                                                                                      |                                                                                                                                                                            | #                       | #      | #                | #                                   |
|    |    | <b>1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp</b>                    |       |                                                                                      |                                                                                                                                                                            | #                       | #      | #                | #                                   |
| 1  | 1  | Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng / bụng và chân | KQMBĐ | Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng / bụng và chân | Bài 3 : Hít vào thật sâu rồi thở ra từ từ<br>Đưa tay ra trước, hai tay giơ cao<br>Cúi người về phía trước<br>- Ngồi xuống đứng lên<br>- Tập kết hợp bài ồ sao bé không lắc | TDS                     | TDS    | TDS              |                                     |
| 17 | 22 | <b>* Vận động: bước, nhún bật</b>                                                    |       |                                                                                      |                                                                                                                                                                            |                         |        |                  | #                                   |

|    |   |                                                                                                                |          |                                                    |                                                                  |              |              |             |   |
|----|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------|--------------|-------------|---|
| 2  | 2 | Biết giữ thăng bằng cơ thể đứng co 1 chân (tối thiểu cách đất khoảng 10-12cm), giữ khoảng 2-3s sau đó đổi chân | TLHD     | Đứng co 1 chân (tối thiểu cách đất khoảng 10-12cm) | -Trò chơi : Thi đứng co chân<br>Những chú thỏ thi tài            | HĐH+H<br>ĐNT | HĐH+H<br>ĐNT |             |   |
| 34 | 3 | Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ  | KQM<br>Đ | Tập xâu, luồn dây,                                 | -Tập : xâu luồn hạt<br>-Trò chơi : xâu vòng tặng mẹ, tặng cô     | HĐG          | HĐG          | HĐH+H<br>ĐG |   |
| 40 |   | <b>B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>                                                                      |          |                                                    |                                                                  | #            | #            | #           | # |
| 47 |   | <b>2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe</b>                                                   |          |                                                    |                                                                  | #            | #            | #           | # |
| 48 | 4 | Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn .Biết mặc quần áo, cởi quần áo khi bị bẩn ướt                | KQMĐ     | Mặc cởi quần áo                                    | -Tập : Mặc cởi quần áo<br>-Trò chơi : mặc cởi quần áo cho búp bê | HĐG          | HĐG          | HĐG         |   |
| 51 | 5 | Trẻ biết bê ghế bằng 2 tay, lấy, xếp ghế đúng nơi quy định                                                     | ĐP       | Bê ghế bằng 2 tay , lấy, cất ghế                   | Bé bê cất ghế đúng nơi                                           | VS-AN        | VS-AN        | VS-AN       |   |
| 53 | 6 | Biết súc miệng bằng nước muối sau khi ăn dưới sự hướng dẫn của cô                                              | ĐP       | Súc miệng nước muối                                | Bé tập : Súc miệng nước muối                                     | VS-AN        | VS-AN        | VS-AN       |   |

|    |   |                                                                                                                    |      |                                                                                              |                                                                                                                                                                       |         |       |       |   |
|----|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-------|-------|---|
|    |   |                                                                                                                    |      |                                                                                              |                                                                                                                                                                       | VS-AN   | VS-AN | VS-AN |   |
| 60 |   | <b>3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn</b>                                                          |      |                                                                                              |                                                                                                                                                                       | #       | #     | #     | # |
| 62 | 8 | Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước giềng) khi được nhắc nhở         | KQMĐ | Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần | Xem tranh ảnh, nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép đến gần<br>Trò chơi : nhận biết đồ dùng và nơi nguy hiểm trong trường mầm non | HĐH+HĐG | HĐC   |       |   |
| 63 | 9 | Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở | KQMĐ | Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh                                          | Xem tranh ảnh video, trò chuyện một số hành động nguy hiểm và phòng tránh trong trường mầm non ;<br>Trèo lên lan can , nghịch các vật sắc nhọn, cho đồ chơi vào mồm   |         |       | HĐH   |   |
| 66 |   | <b>II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC</b>                                                                  |      |                                                                                              |                                                                                                                                                                       | #       | #     | #     | # |
| 74 |   | <b>2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi</b>                                                  |      |                                                                                              |                                                                                                                                                                       | #       | #     | #     | # |
| 84 |   | <b>*Nhận biết: Một số con vật, hoa, quả quen thuộc</b>                                                             |      |                                                                                              |                                                                                                                                                                       | #       | #     | #     | # |

|     |    |                                                                           |       |                                                              |                                                                                                       |             |             |             |   |
|-----|----|---------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|---|
| 90  | 10 | Chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to / nhỏ theo yêu cầu    | KQM Đ | Kích thước to - nhỏ                                          | - Nhận biết: : Kích thước to - nhỏ<br>-Trò chơi : Nhà to - nhà nhỏ , Chọn đồ dùng cho gấu anh, gấu em |             | HĐH+H<br>ĐG | HĐH+H<br>ĐG |   |
| 101 |    | <b>III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ</b>                         |       |                                                              |                                                                                                       | #           | #           | #           | # |
| 102 |    | <b>1. Nghe hiểu lời nói</b>                                               |       |                                                              |                                                                                                       | #           | #           | #           | # |
| 103 | 11 | Nghe và hiểu được lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau                 | NDCT  | Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau                 | Nghe lời nói của các nhân vật trong truyện, nhận ra sắc thái khác nhau qua ngữ điệu                   | NDKH        | NDKH        | NDKH        |   |
| 104 | 12 | Nghe và hiểu được các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc | NDCT  | Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc | - Trò chuyện về tên gọi của các đồ chơi an toàn quen thuộc                                            | HĐH+H<br>ĐG | HĐG         | HĐC         |   |

|     |    |                                                                                                               |      |                                                                                                                         |                                                                                |       |       |       |  |
|-----|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------|-------|-------|--|
|     |    |                                                                                                               |      |                                                                                                                         | Trò chơi : Bé ngoan bé giỏi (Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói của cô | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |
| 106 | 14 | Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật | KQMD | Nghe hiểu nội dung truyện ngắn<br>"Nghe và trả lời các câu hỏi: "Ai đây?"; "Cái gì đây?"; "... làm gì?"; "... thế nào?" | Nghe truyện: Món quà của ai                                                    |       | HĐH   | HĐH   |  |
| 107 | 15 | Nghe và hiểu được các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát , truyện ngắn                         | NDCT | Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và truyện ngắn                                               | Nghe thơ: Xuống cầu thang                                                      | HĐG   | HĐG   |       |  |
| 108 | 16 | Nghe và trả lời các câu hỏi:"Ai đây " "Cái gì?"; "Làm gì?"; "Để làm gì?"....                                  |      | Nghe và trả lời các câu hỏi:"Ai đây " "Cái gì?"; "Làm gì?"; "Để làm gì?"....                                            | Bé nghe và trả lời câu hỏi: Ai? Cái gì? Làm gì?...                             | HĐG   | HĐG   |       |  |

|     |    |                                                                                 |      |                                                   |                                                                               |             |     |     |   |
|-----|----|---------------------------------------------------------------------------------|------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----|-----|---|
| 109 |    | 2. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu                                  |      |                                                   |                                                                               | #           | #   | #   | # |
| 110 | 17 | Phát âm được các âm rõ tiếng khác nhau                                          | KQMĐ | Phát âm các âm khác nhau                          | TC : Bé tập phát âm<br>- Phát âm rõ các tiếng trong bài thơ "Xuống cầu thang" | HĐG         | HĐG | HĐG |   |
| 115 | 18 | Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo                   | KQMĐ | Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng | Đọc thơ: Xuống cầu thang                                                      | HĐH+H<br>ĐG | HĐG | HĐG |   |
| 117 |    | 3. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp                                                |      |                                                   |                                                                               |             |     |     | # |
| 121 |    | 4. Làm quen với sách                                                            |      |                                                   |                                                                               | #           | #   | #   | # |
| 123 | 19 | Chỉ và gọi được tên các nhân vật, sự vật, hiện tượng gần gũi qua tranh/ảnh      | NDCT | Xem tranh ảnh và gọi tên các nhân vật             | Xem tranh các đồ chơi, trò chơi của bé ở trường mầm non                       | HĐG         | HĐG | HĐG |   |
| 133 |    | 2. Phát triển kĩ năng xã hội                                                    |      |                                                   |                                                                               | #           | #   | #   | # |
| 138 |    | * Hành vi văn hóa và thực hiện các quy định đơn giản trong giao tiếp, sinh hoạt |      |                                                   |                                                                               | #           | #   | #   | # |

|     |    |                                                                                      |      |                                                                                |                                                                              |         |         |         |   |
|-----|----|--------------------------------------------------------------------------------------|------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|---------|---|
|     |    |                                                                                      |      |                                                                                | Thực hành : Bé cất đồ chơi gọn gàng sau khi chơi<br>Bé xếp hàng chờ đến lượt | VS-AN   | VS-AN   | VS-AN   |   |
| 143 |    | <b>3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ</b>                                                 |      |                                                                                |                                                                              | #       | #       | #       | # |
| 144 |    | <b>* Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc</b>                                |      |                                                                                |                                                                              | #       | #       | #       | # |
| 145 | 21 | Thích nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các nhạc cụ | NDCT | Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ | Nghe hát: Cò lả                                                              | ĐTT     | ĐTT     | HĐH+ĐTT |   |
| 146 | 22 | Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc             | KQMĐ | Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc                                         | Hát và vận động : Bé ngoan                                                   | HĐH+HĐC | HĐH+HĐC |         |   |
| 150 | 23 | Trẻ thích cầm bút tô màu, di màu, vẽ nguệch ngoạc                                    | KQMĐ | Di màu, vẽ nguệch ngoạc                                                        | Di màu: Bé bập bênh<br>Di màu: Đồ chơi lớp bé                                | HĐH+HĐG | HĐG     | HĐG     |   |
| 152 | 24 | Trẻ có khả năng xé vụn giấy, vo, vò, dán trang trí hình                              | KQMĐ | Xé, vò, dán                                                                    | Dán trang trí đồ chơi bé thích                                               | HĐG     | HĐG     | HĐG     |   |
| 153 | 25 | Trẻ thích chơi với đất nặn, tạo ra được sản phẩm đơn giản theo sự hướng dẫn của cô   | KQMĐ | Nặn                                                                            | Nặn lật đặt                                                                  | HĐG     | HĐH+HĐG | HĐG     |   |

|  |  |  |  |                                                         |     |     |     |  |
|--|--|--|--|---------------------------------------------------------|-----|-----|-----|--|
|  |  |  |  | Xem tranh các đồ chơi, trò chơi của bé ở trường mầm non | HĐG | HĐG | HĐG |  |
|--|--|--|--|---------------------------------------------------------|-----|-----|-----|--|

|                                                   |  |           |           |           |
|---------------------------------------------------|--|-----------|-----------|-----------|
| <b>CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỐ THEO TỪNG ĐỘ</b> |  | <b>23</b> | <b>25</b> | <b>21</b> |
| <b>Trong đó: - Lĩnh vực thể chất</b>              |  | <b>8</b>  | <b>8</b>  | <b>7</b>  |
| <b>- Lĩnh vực nhận thức</b>                       |  | <b>0</b>  | <b>1</b>  | <b>1</b>  |
| <b>- Lĩnh vực ngôn ngữ</b>                        |  | <b>8</b>  | <b>9</b>  | <b>7</b>  |
| <b>- Lĩnh vực TCKNXH-TM</b>                       |  | <b>7</b>  | <b>7</b>  | <b>6</b>  |

|                                                 |  |           |           |           |
|-------------------------------------------------|--|-----------|-----------|-----------|
| <b>Cộng tổng số nội dung phân bố vào chủ đề</b> |  | <b>27</b> | <b>28</b> | <b>23</b> |
| Trong đó: - Đón trả trẻ                         |  | 1         | 1         | 1         |
| Thể dục sáng                                    |  | 1         | 1         | 1         |
| Hoạt động chơi tập theo ý thích (buổi sáng)     |  | 13        | 13        | 10        |
| - Hoạt động ngoài trời                          |  | 1         | 1         | 0         |
| - Vệ sinh - ăn ngủ                              |  | 5         | 5         | 5         |
| - Hoạt động chơi tập theo ý thích ( buổi chiều) |  | 1         | 2         | 1         |
| - <b>Hoạt động học</b>                          |  | <b>5</b>  | <b>5</b>  | <b>5</b>  |
| <i>Chia ra: + Giờ thể chất</i>                  |  | <i>1</i>  | <i>1</i>  | <i>2</i>  |
| <i>+ Giờ nhận thức</i>                          |  | <i>1</i>  | <i>1</i>  | <i>1</i>  |
| <i>+ Giờ ngôn ngữ</i>                           |  | <i>1</i>  | <i>1</i>  | <i>1</i>  |
| <i>+ Giờ TC-KNXH-CXTM</i>                       |  | <i>2</i>  | <i>2</i>  | <i>1</i>  |

XÁC NHẬN CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

GIÁO VIÊN

Trần Thị Hảo

Nguyễn Thúy Hà

Phạm Thị Lai